

THÔNG TIN CHUYÊN ĐỀ:

CHÀO MỪNG NGÀY NHÀ GIÁO VIỆT NAM 20-11



LỊCH SỬ, Ý NGHĨA NGÀY NHÀ GIÁO VIỆT NAM 20/11

Ngày 20/11 hàng năm, từ lâu đã trở thành ngày lễ “tôn sư trọng đạo”. Tuy nhiên ngày Nhà giáo Việt Nam bắt nguồn từ đâu có lẽ không phải ai cũng biết.

Vào ngày 20/11, các thế hệ học sinh trên cả nước thường tặng hoa và quà chúc mừng các thầy cô giáo. Ngành giáo dục cũng thường nhân dịp này đánh giá lại hoạt động giáo dục và lập phương hướng nâng cao chất lượng giáo dục.

Nguồn gốc của ngày lễ hiến chương nhà giáo Việt Nam

Tháng 01/1946, một tổ chức quốc tế các nhà giáo tiến bộ được thành lập ở Paris (thủ đô nước Pháp) lấy tên là FISE (Fédération International Syndicale des Enseignants - Liên hiệp quốc tế các Công đoàn Giáo dục).

Năm 1949, tại Hội nghị quốc tế Vacsava (Varsovie - Thủ đô của Ba Lan) tổ chức FISE xây dựng một

bản "*Hiến chương các nhà giáo*" gồm 15 chương.



Nội dung chủ yếu là đấu tranh chống nền giáo dục tư sản, phong kiến; xây dựng nền giáo dục tiến bộ; bảo vệ những quyền lợi vật chất và tinh thần chính đáng của nghề dạy học và nhà giáo.

Trong những năm kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, Công đoàn Giáo dục Việt Nam đã liên hệ với FISE với mục đích tranh thủ các diễn đàn quốc tế, tố cáo âm mưu tội ác của bọn đế quốc xâm lược đối với nhân dân ta cũng như đối với giáo viên và học sinh.

Đồng thời, giới thiệu những thành tích của nền giáo dục cách mạng, tranh thủ sự đồng tình ủng hộ của toàn thể giáo viên trên thế giới đối với cuộc kháng chiến chính nghĩa của nhân dân ta.

Mùa xuân năm 1953, Đoàn Việt Nam do Thứ trưởng Bộ Quốc gia Giáo dục Nguyễn Khánh Toàn làm trưởng đoàn dự Hội nghị quan trọng kết nạp Công đoàn giáo dục của một số nước vào tổ chức FISE tại Viên (Thủ đô nước Áo), trong đó có Công đoàn Giáo dục Việt Nam.

Chỉ một thời gian ngắn sau khi thành lập (22/7/1951), Công đoàn giáo dục Việt Nam đã được kết nạp là một thành viên của FISE.



Ngày Nhà giáo Việt Nam (20/11) là ngày truyền thống của ngành giáo dục để tôn vinh những người làm công tác trồng người.

Từ ngày 26 đến 30/8/1957, tại Thủ đô Vacsava, Hội nghị FISE có 57 nước tham dự, trong đó có Công đoàn giáo dục Việt Nam, quyết định lấy ngày 20 tháng 11 làm ngày Quốc tế Hiến chương các nhà giáo.

Lần đầu tiên ngày "Quốc tế Hiến chương các nhà giáo" được tổ chức trên toàn miền Bắc nước ta vào ngày 20/11/1958.

Những năm sau đó, ngày lễ 20/11 còn được tổ chức tại các vùng giải phóng ở miền Nam.

Hàng năm, kỷ niệm lịch sử ngày 20/11, cơ quan tiểu ban giáo dục thường xuất bản, phát hành một số tập san đặc biệt để cổ vũ tinh thần đấu tranh của giáo viên trong vùng tạm chiếm nói riêng, đồng viên tinh thần chịu đựng gian khổ hy sinh của anh chị em giáo viên kháng chiến nói chung.

Theo đề nghị của ngành Giáo dục, ngày 28/9/1982 Hội đồng Bộ

trưởng (nay là Chính phủ) đã ban hành Quyết định số 167 - HĐBT về ngày Nhà giáo Việt Nam. Trong đó có điều khoản quy định, lấy ngày 20/11 là ngày Nhà giáo Việt Nam.

Ngày 20/11/1982, là lễ kỷ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam đầu tiên được tiến hành trọng thể trong cả nước ta. Từ đó đến nay, đây là ngày truyền thống của ngành giáo dục để tôn vinh những người làm công tác trồng người.

Ý nghĩa Ngày nhà giáo Việt Nam 20/11

Ngày 20/11 là dịp để các thế hệ học trò bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc với những người thầy, để mọi ngành, mọi nghề và toàn xã hội chia sẻ niềm vui, tri ân tới những người đã góp công sức và tâm huyết cho sự nghiệp trồng người cao cả, góp phần xây dựng đất nước phồn vinh, hạnh phúc.

**Ngọc Bích (Tổng hợp) /
Báo Giáo dục Việt Nam**

BÁC HỒ NÓI VỀ CÔNG TÁC CHUYÊN MÔN NGHIỆP VỤ VÀ ĐẠO ĐỨC CỦA NHÀ GIÁO



Ảnh tư liệu

Trong cuộc hành trình ra đi tìm đường cứu nước cùng với ước mong lớn nhất là mọi người dân Việt Nam “ai cũng có cơm no, áo ấm và ai cũng được học hành”, người thanh niên yêu nước Nguyễn Tất Thành từng có một thời gian làm nghề dạy học ở trường Dục Thanh (Phan Thiết). Và khi đã trở thành người lãnh đạo cao nhất của Đảng và Nhà nước, Bác Hồ càng quan tâm nhiều hơn đến ngành giáo

dục nói chung, cũng như có nhiều ý kiến huấn thị về công tác nghiệp vụ và phẩm chất đạo đức của nhà giáo nói riêng.

Tháng 10/ 1945, Bác ra lời kêu gọi chống nạn thất học. Trong lời kêu gọi, Người chỉ ra tình trạng gần như hoàn toàn mù chữ của nhân dân ta và giao trọng trách xoá mù chữ cho những nhà giáo lúc bấy giờ “Những người biết chữ hãy dạy cho những người chưa biết chữ, những người chưa biết hãy gắng học cho biết”. Bác nhấn mạnh vai trò quan trọng của các nhà giáo và luôn có những lời huấn thị quý báu cho anh chị em giáo viên bình dân học vụ mà Người thân ái tặng cho danh hiệu “Vô danh anh hùng”. Bác đánh giá rất cao vai trò của nhà giáo trong cuộc kháng chiến cứu nước: nhà giáo không chỉ là người truyền thụ tri thức khoa học mà còn phải có nhiệm vụ tuyên truyền, vận động nhân dân

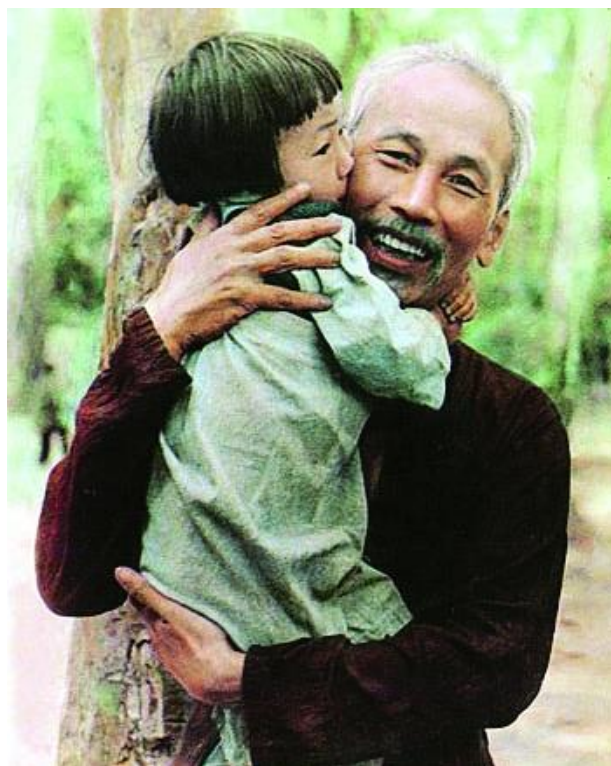
thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng ở địa phương.

Tháng 11/1945, Đảng và Bác Hồ ra chỉ thị “Kháng chiến kiến quốc”. Trong đó, Người vạch rõ những nhiệm vụ của các nhà giáo là “cải cách việc học theo tinh thần mới, bài trừ cách dạy học nhồi sọ”. Như vậy, ngay từ khi nền giáo dục cách mạng mới được hình thành thì Bác Hồ đã rất quan tâm tới việc thường xuyên phải đổi mới cách dạy và học sao cho phù hợp và đáp ứng được yêu cầu của mỗi giai đoạn cách mạng, đặc biệt cần phải loại bỏ cách dạy học theo phương pháp lạc hậu của chế độ cũ và tránh cách dạy sáo mòn, nhồi nhét cốt lấy thành tích. Tinh thần đó còn được khẳng định rõ ràng trong bức thư của Người gửi các nhà giáo ở Hội nghị giáo dục toàn quốc diễn ra vào tháng 7 năm 1948. Trong thư, Người đã chỉ thị: “Phải sửa đổi triệt để chương trình giáo dục và phải sửa đổi cách dạy cho hợp với sự đào tạo nhân tài kháng chiến và kiến quốc”.

Ngày 7/7/1961, Báo Nhân dân đăng bài viết “Một thành tích vẻ vang” của Bác Hồ nhằm biểu dương ngành giáo dục với đơn vị điển hình là Trường phổ thông cấp 2 Bắc Lý (Lý Nhân – Hà Nam). Trong đó, Người đã góp một ý kiến quan trọng: “Các trường cũng nên phát động một phong trào thi đua “hai tốt”, tức là “Học thật tốt”, “Dạy thật tốt””. Từ đó đến nay, phong trào “hai tốt” với khẩu hiệu “Học tốt-Dạy tốt” đã được phát động thường xuyên và là nhiệm vụ chung của mọi thế hệ thầy, cô giáo và học sinh trong cả nước.

Năm học 1968 – 1969, Bác Hồ đã có bức thư quan trọng và cũng là

bức thư cuối cùng của Người gửi cho các nhà giáo trong cả nước. Đó là văn bản Người viết ngày 15/10/1968 để biểu dương những thành tựu đầy tự hào của ngành giáo dục đồng thời căn dặn cần kể việc phải phát triển ngành và nâng cao chất lượng giáo dục: “Dù khó khăn đến đâu cũng phải tiếp tục thi đua dạy tốt và học tốt. Trên nền tảng chính trị và lãnh đạo tư tưởng tốt, phải phấn đấu nâng cao chất lượng văn hoá và chuyên môn nhằm thiết thực giải quyết các vấn đề do cách mạng nước ta đề ra và trong một thời gian không xa, đạt những đỉnh cao của khoa học kỹ thuật”.



Ảnh tư liệu

Cùng với việc thường xuyên quan tâm, chỉ đạo công tác chuyên môn, nghiệp vụ của các nhà giáo, Bác Hồ cũng luôn căn dặn, huấn thị các thầy, cô giáo phải rèn luyện, giữ gìn phẩm chất, đạo đức nghề nghiệp. Trong thư gửi các thầy, cô giáo nhân ngày khai trường năm

1951, Bác viết: “Mỗi thầy giáo, cô giáo phải là tấm gương sáng để học sinh noi theo...”. Bác chỉ rõ nhân cách, phẩm chất người thầy giáo có ảnh hưởng rất quan trọng đến việc hình thành nhân cách, phẩm chất của học sinh. Đồng thời Người vừa nhắc nhở, vừa động viên các nhà giáo rèn luyện lối sống thanh cao, khiêm nhường mẫu mực “Người thầy giáo tốt – Thầy giáo xứng đáng là thầy giáo – Là người vẻ vang nhất... Dù tên tuổi không đăng trên báo, không được thưởng huân chương, song những người thầy giáo tốt là những anh hùng vô danh. Đây là điều rất vẻ vang”.

Đầu tháng 7/1963, Bác đọc trên Báo Tia Sáng của tỉnh Hà Đông (cũ) có đăng chuyện tiêu cực của một số thầy giáo ở trường cấp 1 Liên Châu (Thanh Oai) và trường cấp 2 Đại Thanh (Thường Tín), liền viết bài “Sự Hình” với bút danh Chiến Sĩ đăng trên Báo Nhân dân số 3390, ra ngày 9/7/1963: “Sự Hình – nghĩa là đạo đức thom tho của người thầy. Ngày xưa các cụ nhà nho ta hay dùng hai chữ ấy để khuyến khích những người làm nghề dạy học. Ngày nay tuyệt đại đa số cô giáo và

thầy giáo của chúng ta đều cố gắng trau dồi đạo đức cách mạng, làm gương tốt cho học trò và xứng đáng với hai chữ “Sự Hình”. Nhưng vẫn còn một số (tuy rất ít) thầy giáo kém đạo đức cách mạng, làm những việc vu vơ, “con sâu làm rầu nồi canh”. Hành động của họ vừa ảnh hưởng không tốt đến vinh dự cao quý của giáo viên khác, vừa ảnh hưởng xấu đến các em học trò”. Sau đó Bác nêu và phân tích các dẫn chứng, chỉ ra tác hại của những việc làm tiêu cực đó. Cuối cùng, Bác kết thúc bài viết: “Nghe nói bà con, nhất là cha mẹ các em học trò rất thắc mắc về việc làm đó của các thầy. Nhiều người đã mỉa mai “Sự Hình” hay là “Sinh Hư”. Mong rằng những chuyện không hay như trên cần phải chấm dứt”.

Những lời huấn thị của Bác Hồ về công tác chuyên môn, nghiệp vụ và đạo đức nhà giáo nêu trên mãi là di sản vô giá, không chỉ có giá trị trong một thời điểm lịch sử nhất định mà còn có ý nghĩa lâu dài trong công cuộc phát triển nền giáo dục của đất nước ta.

Đức Hạnh /
<http://giaoducthudo.com.vn>

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn quan tâm việc mở mang dân trí, chăm lo cho sự nghiệp giáo dục. Người đánh giá rất cao vai trò của giáo dục đối với sự hưng thịnh của đất nước, với nhiệm vụ cực kỳ trọng đại là nâng cao dân

đức, mở mang dân trí, đào tạo nhân lực và bồi dưỡng nhân tài, là động lực của sự phát triển, đưa nước nhà tiến tới giàu mạnh, dân chủ, văn minh, sánh vai với các cường quốc năm châu.

Xây dựng một nền giáo dục độc lập và tiến bộ

Xuất thân trong một gia đình khoa bảng, có truyền thống yêu nước, trước khi ra nước ngoài tìm đường cứu nước (năm 1911), thầy giáo Nguyễn Tất Thành đã truyền bá tư tưởng yêu nước, thương nòi cho học trò Trường Dục Thanh (Phan Thiết). Những năm hoạt động cách mạng tại Pháp, Bác Hồ cực lực lên án "chính sách ngu dân" của thực dân Pháp đối với nhân dân ta. Trong tác phẩm nổi tiếng "Bản án chế độ thực dân Pháp" (1921 -1925), Bác viết: "Nhân dân Đông Dương khẩn khoản đòi mở trường học vì trường học thiếu một cách nghiêm trọng... "Làm cho dân ngu để dễ trị", đó là chính sách mà các nhà cầm quyền ở các thuộc địa của chúng ta ưa dùng nhất"(1).



Đại biểu học sinh Trường TH Trưng Vương, Hà Nội đến chúc thọ Hồ Chủ tịch (Tháng 5 năm 1956).

Trong cuốn "Đường cách mệnh" (năm 1925) và "Chánh cương vắn tắt của Đảng" (2-1930), Bác cũng xác định rõ: Phải lập trường học cho công nhân, nông dân, cho con em họ và "Phổ thông giáo dục theo công nông hóa"(2). Đặc biệt, ở "Chương trình Việt Minh" (1941), Bác chủ

trương: "Hủy bỏ nền giáo dục nô lệ. Xây dựng nền quốc dân giáo dục. Cường bức giáo dục từ bậc sơ học. Mỗi dân tộc có quyền dùng tiếng mẹ đẻ trong nền giáo dục dân tộc mình. Lập các trường chuyên môn huấn luyện chính trị, quân sự, kỹ thuật để đào tạo các lớp nhân tài... Khuyến khích và giúp đỡ nền giáo dục quốc dân làm cho nòi giống ngày thêm mạnh"(3). Khi Cách mạng Tháng Tám 1945 mới thành công, Bác đã công bố "Những nhiệm vụ cấp bách của Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa", trong đó, vấn đề thứ hai - là phải chống nạn dốt; vì "nạn dốt là một trong những phương pháp độc ác mà bọn thực dân dùng để cai trị chúng ta. Hơn chín mươi phần trăm đồng bào chúng ta mù chữ"(4). Và, Bác nhấn mạnh: "Một dân tộc dốt là một dân tộc yếu. Vì vậy tôi đề nghị mở một chiến dịch để chống nạn mù chữ"(5). Chỉ sau một tuần lễ Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc "Tuyên ngôn độc lập", ngày 8-9-1945, Người đã ký sắc lệnh thành lập Nha Bình dân học vụ, để thanh toán nạn mù chữ cho nhân dân.

Dân tộc, tiên tiến và hiện đại

Trong "Thư gửi cho học sinh", ngày 5-9-1945, Bác viết: "Ngày nay các em được cái may mắn hơn cha anh là được hấp thụ một nền giáo dục của một nước độc lập, một nền giáo dục nó sẽ đào tạo các em nên những người công dân hữu ích cho nước Việt Nam, một nền giáo dục làm phát triển hoàn toàn những năng lực sẵn có của các em"(6). Bác khích lệ học sinh chăm chỉ học tập để làm rạng rỡ cho nước nhà: "Sau 80 năm gò bó nô lệ làm cho nước nhà bị yếu hèn, ngày nay chúng ta cần

phải xây dựng lại cơ sở mà tổ tiên đã để lại cho chúng ta, làm sao cho chúng ta theo kịp các nước khác trên hoàn cầu. Trong công cuộc kiến thiết đó, nước nhà trông mong chờ đợi ở các em rất nhiều. Non sông Việt Nam có trở nên tươi đẹp hay không, dân tộc Việt Nam có bước tới đài vinh quang để sánh vai với các cường quốc năm châu được hay không, chính là nhờ một phần lớn ở công học tập của các em"(7).

Cho đến bức thư cuối cùng Bác gửi cho ngành giáo dục, ngày 15-10-1968, Bác lại nhấn mạnh yêu cầu của nền GD và ĐT nước ta là phải gắng sức phấn đấu theo kịp với trình độ và chất lượng của các nước văn minh, tiên tiến: "Trên nền tảng giáo dục chính trị và lãnh đạo tư tưởng tốt, phải phấn đấu nâng cao chất lượng văn hóa và chuyên môn nhằm thiết thực giải quyết các vấn đề do cách mạng nước ta đề ra và trong một thời gian không xa, đạt những đỉnh cao của khoa học và kỹ thuật"(8).



Bác Hồ luôn đặc biệt quan tâm đến sự nghiệp trồng người (Ảnh tư liệu)

Hết sức coi trọng vai trò của người thầy

Bác Hồ đề cao sứ mệnh của người thầy giáo: "Có gì vẻ vang hơn là nghề đào tạo những thế hệ sau này tích cực góp phần xây dựng chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản?. Người thầy giáo tốt - thầy giáo xứng đáng là thầy giáo - là người vẻ vang nhất..., những người thầy giáo tốt là những anh hùng vô danh... Nếu không có thầy giáo dạy dỗ cho con em nhân dân, thì làm sao mà xây dựng CNXH được? Vì vậy nghề thầy giáo rất là quan trọng, rất là vẻ vang"(9).

Để làm tròn sứ mệnh vẻ vang ấy, người thầy giáo phải có phẩm chất tốt. Bác nhắc nhở: "Giáo viên phải chú ý cả tài, cả đức, tài là văn hóa, chuyên môn, đức là chính trị. Muốn cho học sinh có đức thì giáo viên phải có đức... Cho nên thầy giáo, cô giáo phải gương mẫu, nhất là đối với trẻ con"(10).

Đảng lãnh đạo và trực tiếp chăm lo

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhiều lần nói về điều hệ trọng này. Đặc biệt, trong bức thư cuối cùng của Bác gửi ngành GD và ĐT, ngày 15-10-1968, một lần nữa, Bác nêu rõ: "Giáo dục nhằm đào tạo những người kế tục sự nghiệp cách mạng to lớn của Đảng và nhân dân ta, do đó các ngành, các cấp đảng và chính quyền địa phương phải thật sự quan tâm hơn nữa đến sự nghiệp này, phải chăm sóc nhà trường về mọi mặt, đẩy sự nghiệp giáo dục của ta lên những bước phát triển mới"(11). Trong Di chúc, Bác nhấn mạnh trách nhiệm của Đảng đối với việc chăm sóc, giáo dục thế hệ trẻ: "Đảng cần phải chăm lo giáo dục đạo đức cách mạng cho họ, đào tạo

họ thành những người thừa kế xây dựng xã hội chủ nghĩa vừa "hồng" vừa "chuyên". Bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau là một việc rất quan trọng và rất cần thiết"(12).

Tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về GD và ĐT nói lên lòng yêu nước, thương dân sâu sắc, trí tuệ trác tuyệt và tầm nhìn xa trông rộng. Đó cũng là một trong những biểu hiện cốt lõi của tầm vóc "Anh hùng giải phóng dân tộc", "Danh nhân văn hóa thế giới" của Người! Tư tưởng ấy của Bác Hồ đã được thể hiện trong các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước ta đối với công tác GD và ĐT trong những năm qua. Trong các văn kiện quan trọng của Đảng và Nhà nước, GD và ĐT luôn luôn được khẳng định là "quốc sách hàng đầu", là "động lực của sự phát triển đất nước".

* Tư tưởng Hồ Chí Minh về phát triển sự nghiệp giáo dục được hình thành rất sớm và quán xuyên suốt cuộc đời hoạt động cách mạng của

Người. Nghiên cứu các bài viết, bài nói về vấn đề GD và ĐT trong ngót sáu thập niên hoạt động cách mạng của Bác, ta càng thấy tư tưởng ấy thể hiện tập trung khát vọng hướng tới của một xã hội văn minh, tiến bộ mà lớp lớp thế hệ tiếp nối có trách nhiệm kế thừa và phát triển sao cho ngày một xứng đáng hơn.

1- Hồ Chí Minh, Toàn tập, tập 2, Nxb CTQG, H,1995, tr.98-99.

2,3- Hồ Chí Minh, Toàn tập, tập 3, Nxb CTQG, H,1995, tr.1; tr.584.

4,5,6,7- Hồ Chí Minh, Toàn tập, tập 4, Nxb CTQG, H,1995, tr.8; tr.8; tr.32; tr.32.

8,11,12- Hồ Chí Minh, Toàn tập, tập 12, Nxb CTQG, H,1996, tr.403; tr.404; tr.498.

9- Hồ Chí Minh, Toàn tập, tập 11, Nxb CTQG, H,1996, tr.331.

10- Hồ Chí Minh, Toàn tập, tập 9, Nxb CTQG, H,2000, tr.492.

Đào Ngọc Đệ /

<http://www.nhandan.com.vn/>

BÁC HỒ TRONG KỶ ỨC THẦY GIÁO DẠY HỌC SINH MIỀN NAM

Gắn bó 20 năm cùng học sinh miền Nam (HSMN) với 3 lần vinh dự được gặp Bác Hồ, thầy giáo Lê Ngọc Lập (SN 1934), Phó Hiệu trưởng Trường THPT Lý Thường Kiệt, TP Thanh Hóa luôn làm theo lời dạy của Bác, nỗ lực cống hiến cho sự nghiệp "trồng người".

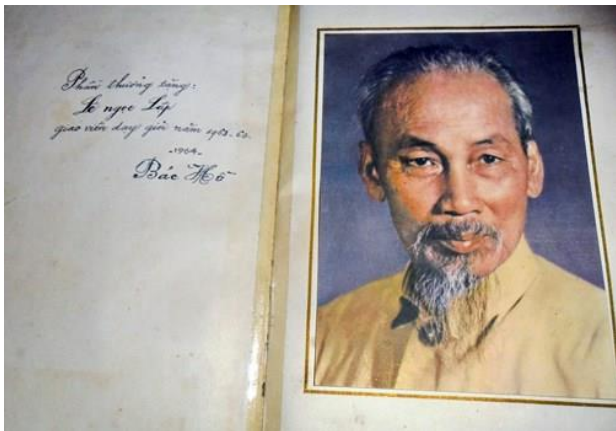
Gắn bó 20 năm cùng học sinh miền Nam (HSMN) với 3 lần vinh dự được gặp Bác Hồ, thầy giáo Lê

Ngọc Lập (SN 1934), Phó Hiệu trưởng Trường THPT Lý Thường Kiệt, TP Thanh Hóa luôn làm theo lời dạy của Bác, nỗ lực cống hiến cho sự nghiệp "trồng người".

Kỷ niệm lần đầu gặp Bác

Chúng tôi ghé thăm nhà thầy giáo Lê Ngọc Lập trong một con phố nhỏ thuộc phường Ngọc Trạo, (TP Thanh Hóa). Kể cho chúng tôi nghe về cuộc đời dạy học của mình, thầy Lập cho biết: Năm 1956, thầy tốt

nghiệp Trường Sư phạm Khu lục xá Nam Ninh (Trung Quốc). Đúng lúc đó, theo chủ trương, chiến lược của T.Ư Đảng và Bác Hồ, đông đảo HSMN được tập kết ra Bắc học tập, rèn luyện để sau này trở thành những “Hạt giống đỏ” cho đất nước.



Phản thưởng thiêng liêng của Bác Hồ trao tặng thầy giáo Lê Ngọc Lập. Ảnh: Nguyễn Quỳnh

Về nước, thầy Lập được Bộ GD&ĐT cử về dạy Trường HSMN tại trường số 14, ở thôn La Khê, thị xã Hà Đông. Khi đó, thầy Lập mới 22 tuổi. Rồi thầy đã gắn bó với các Trường HSMN 20 năm đến khi đất nước hoàn toàn giải phóng (Từ 1956-1976). Những năm tháng cống hiến ấy, thầy Lập đã vinh dự được gặp Bác Hồ 3 lần.

Nhắc lại kỷ niệm lần đầu gặp Bác Hồ, thầy Lập xúc động kể: Đầu năm học 1956-1957, trước khi khai giảng năm học mới, Bộ GD&ĐT tổ chức lớp học tập chính trị cho các thầy cô giáo dạy HSMN tại Trường cấp 3 Chu Văn An (Hà Nội).

Ngày ấy, chúng tôi còn rất trẻ, hầu hết là các thầy giáo mới ra trường, cũng chưa một lần được trực tiếp gặp Bác Hồ. Hôm đó, chúng tôi không được thông báo trước việc có Bác Hồ đến thăm. Khi

Bác xuất hiện, mọi người vô cùng ngỡ ngàng rồi cùng reo lên vui sướng. Mọi người đứng lên chào Bác, ai cũng muốn được nhìn thấy Người.

Trong bộ áo nâu giản dị, Bác hỏi thăm sức khỏe mọi người rồi căn dặn: “HSMN xa nhà, thiếu thốn tình cảm, chưa quen với phong tục tập quán của miền Bắc, các thầy cô giáo phải yêu thương, gần gũi với các em, coi HSMN như con em của mình. Các thầy cô giáo thay mặt cho Đảng, Bác Hồ, đồng bào Miền Bắc để chăm sóc cho các em HSMN...”.

Những lời động viên, dặn dò của Bác đã khiến các thầy cô giáo trẻ, còn nhiều lo lắng khi chưa hiểu về HSMN thấy vô cùng phấn khởi và yên tâm hơn để hoàn thành nhiệm vụ.

Vững tin theo lời Bác



Thầy giáo Lê Ngọc Lập xúc động kể lại những lần vinh dự được gặp Bác Hồ. Ảnh: Nguyễn Quỳnh

Mùa hè năm 1958, thầy Lập lại vinh dự được gặp Bác Hồ lần thứ 2 khi đang theo học lớp chính huấn giáo viên dạy Trường HSMN tại Trường HSMN ở Chương Mỹ - Hà Đông.

Thầy Lập nhớ lại: Thông tin Bác đến thăm được giữ bí mật hoàn toàn. Hôm đó, gần kết thúc đợt chỉnh huấn, Ban lãnh đạo lớp chỉ báo là có khách từ Trung ương về thăm.

Tuy nhiên, sáng hôm sau tin Bác về thăm bị lộ ra ngoài nên đông đảo học sinh, cán bộ, giáo viên và nhân dân tập trung đông kín bên ngoài và trường học. Do đông quá, nên nhà trường thông báo lại là Bác bận không đến được. Mọi người thất vọng ra về. Lúc đó tôi cũng thấy hụt hẫng vì không được gặp Bác.

Nhưng sáng hôm sau, Bác bắt ngờ xuất hiện, mọi người hò reo vui sướng đón Bác. Tiếng vỗ tay vang rộ bên ngoài, ai cũng muốn được gần Bác, được nghe Bác nói chuyện. Bác đưa tay lên ra hiệu cho mọi người ngồi xuống và yên lặng, rồi Bác hỏi thăm tình hình dạy học của Trường HSMN.

Những lời động viên, dặn dò của Bác hôm đó thầy Lập vẫn luôn ghi nhớ: “Các thầy cô phải chăm lo cho HSMN thật tốt. Miền Bắc còn nhiều khó khăn, các thầy cô phải giáo dục để các cháu thông cảm cho những khó khăn của miền Bắc để học tập cho tốt. Các thầy cô giáo phải luôn luôn tự học, tự bồi dưỡng nâng cao trình độ nghề nghiệp; Giáo viên Trường HSMN phải thực hiện 3 tốt là: Nuôi tốt, dạy tốt và học tốt”...

Lời Bác dặn luôn ghi trong tim

Năm 1960, thầy Lập tiếp tục được gặp Bác Hồ khi Bác đến thăm lớp chỉnh huấn giáo viên dạy HSMN tại Trường Bổ túc Công Nông ở Hà Nội.

“Mỗi lần được gặp Bác, được nghe Bác động viên, thăm hỏi, căn dặn, chúng tôi như có thêm động lực để phấn đấu, rèn luyện và cống hiến. Thực hiện lời dạy của Bác, các thầy cô giáo dạy HSMN luôn phấn đấu đạt kết quả tốt trong dạy học, chăm lo, yêu thương HSMN. Bởi đây không chỉ là nhiệm vụ của Đảng và Bác Hồ mà còn là tình cảm Nam - Bắc ruột thịt” - thầy Lập nói.

Với sự phấn đấu, nỗ lực không ngừng, năm 1963, thầy Lập được Bác Hồ tặng Bằng khen; Năm 1964, thầy được Bác tặng phần thưởng là giáo viên dạy giỏi năm 1963 - 1964. Sau khi đất nước hoàn toàn giải phóng, thầy Lập đã trực tiếp đưa gần 500 HSMN về Sài Gòn bàn giao cho gia đình và Bộ GD&ĐT.

Hoàn thành nhiệm vụ, trở về quê hương Thanh Hóa, thầy Lập được cử về dạy tại Trường sư phạm 10 + 3. Năm 1978 đến năm 1995, thầy Lập được bổ nhiệm làm Hiệu trưởng kiêm Bí thư Đảng ủy Trường sư phạm 12+2 Thanh Hóa. Năm 1998 đến nay, thầy được mời làm Phó Hiệu trưởng Trường THPT Lý Thường Kiệt.

“Cả cuộc đời cống hiến cho sự nghiệp giáo dục với 20 năm gắn bó với HSMN như con em mình, niềm tự hào của tôi là các thế hệ HSMN đã trưởng thành. Trong đó, nhiều người là cán bộ chủ chốt của Đảng và Nhà Nước, nhiều người là doanh nhân thành đạt, góp phần xây dựng đất nước giàu đẹp như lời Bác Hồ đã từng dạy” - Thầy giáo Lê Ngọc Lập.

Nguyễn Quỳnh / Báo Dân trí

VINH DANH 65 TÂN GIÁO SƯ, 638 PHÓ GIÁO SƯ NĂM 2016

Chiều 5-11, tại Phủ Chủ tịch, Chủ tịch nước Trần Đại Quang đã gặp mặt các thành viên Hội đồng Chức danh giáo sư (GS) nhà nước, các tân GS, đại diện các tân phó giáo sư (PGS) được công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh năm 2016.

Thay mặt lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Chủ tịch nước Trần Đại Quang nhiệt liệt chúc mừng các tân GS, đại diện tân PGS được công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh năm 2016. Chủ tịch nước nhấn mạnh, dân tộc ta có nền văn hiến lâu đời, trong đó lòng hiếu học, tôn sư, trọng đạo, trọng dụng hiền tài đã trở thành đạo lý cao đẹp, là tài sản vô giá, được giữ gìn, liên tục tiếp nối từ đời này qua đời khác. Đảng, Nhà nước luôn quan tâm đến sự nghiệp đào tạo, xây dựng, phát triển đội ngũ trí thức, phát hiện và trọng dụng nhân tài, coi đó là một trong những ưu tiên hàng đầu trong chiến lược phát triển nguồn nhân lực của đất nước. Đảng, Nhà nước, nhân dân ta luôn trân trọng ghi nhận, đánh giá cao những công lao của đội ngũ GS, PGS đã góp phần quan trọng vào những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử của đất nước, nhất là trong 30 năm đổi mới vừa qua.

Chủ tịch nước đề nghị các GS, PGS tiếp tục phát huy trí tuệ, kinh nghiệm, tập trung tham mưu cho Đảng, Nhà nước trong hoạch định và triển khai các chủ trương, chính sách lớn nhằm tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao

động, sức cạnh tranh của nền kinh tế...



Chủ tịch nước Trần Đại Quang với các đại biểu tại buổi gặp mặt. Ảnh: TTXVN

Chủ tịch nước Trần Đại Quang giao nhiệm vụ cho Hội đồng Chức danh GS nhà nước tiếp tục nghiên cứu, đề xuất chính sách thu hút các GS, PGS là người Việt Nam ở nước ngoài và các GS, PGS là người nước ngoài tham gia đóng góp nhiều hơn nữa vào sự nghiệp phát triển giáo dục - đào tạo, khoa học - công nghệ của Việt Nam. Mục tiêu đặt ra là đưa nhanh các chương trình phát triển kinh tế - xã hội của nước nhà hội nhập với cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang diễn ra trên toàn cầu, vượt qua thách thức, thu hẹp khoảng cách phát triển với các nước tiên tiến, sớm đưa nước ta thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại.

Trước đó, Hội đồng Chức danh GS Nhà nước đã tổ chức lễ công bố quyết định và trao giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn chức danh GS, PGS năm 2016. Năm nay, Hội đồng Chức danh GS Nhà nước xét công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh GS, PGS

lần thứ 25. Trong năm 2016, đã có thêm 65 ứng viên được công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh GS và 638 ứng viên được công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh PGS.

Tại buổi lễ, chung vui với các tân GS, PGS, Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam khẳng định, đội ngũ các nhà giáo, nhà khoa học, đặc biệt là các GS, PGS đã đóng góp to lớn vào sự nghiệp giáo dục, sự nghiệp phát triển khoa học - công nghệ nói riêng và sự nghiệp giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước, xây dựng, bảo vệ Tổ quốc nói chung. Đất nước đang phát triển, xu hướng toàn cầu hóa, phát triển mạnh mẽ của khoa học - công nghệ càng khẳng định vai trò và tầm quan trọng của tri thức, đội ngũ trí thức, các nhà giáo, nhà khoa học. Theo Phó Thủ tướng, không chỉ là những nhà khoa học, nhà sư phạm giỏi trong nghiên cứu, trong giảng dạy, các GS, PGS còn là tấm gương về nhân cách trong nhà trường, trong nghiên cứu, trong giảng dạy, trong đời sống, trong xã hội. Dù pháp luật đã quy định rõ GS, PGS là chức danh khoa học do cơ sở giáo dục đại học bổ nhiệm nhưng GS, PGS cũng là chức danh được xã hội, được nhân dân đặc biệt tôn trọng.

Theo Bộ trưởng Bộ GD-ĐT Phùng Xuân Nhạ, để nâng cao chất lượng, hiệu quả của việc xét công nhận đạt tiêu chuẩn và bổ nhiệm chức danh GS, PGS, Bộ GD-ĐT đang phối hợp cùng Hội đồng Chức danh GS Nhà nước và các cơ quan liên quan xây dựng dự thảo văn bản mới thay thế các quyết định của Thủ tướng quy định về tiêu chuẩn, thủ tục bổ nhiệm, miễn nhiệm chức danh

GS, PGS để trình Thủ tướng phê duyệt. Dự thảo văn bản mới sẽ được xây dựng theo hướng tiếp cận với cách làm và chuẩn mực của các nước có nền giáo dục tiên tiến theo lộ trình thích hợp, phù hợp với thực tiễn Việt Nam.

Năm nay, tân GS trẻ nhất là TS Trần Đình Thắng (41 tuổi), ngành hóa học, Trường Đại học Vinh, thuộc khu vực miền Trung, có nhiều thành tích khoa học và đào tạo xuất sắc với 75 bài báo quốc tế SCI, SCIE và tham gia ban biên tập của 2 tạp chí quốc tế có uy tín. Tân GS sử học Phạm Quang Minh (Hiệu trưởng Trường Đại học KHXXH-NV - ĐHQG Hà Nội) có 10 công bố quốc tế, trong đó có 4 ISI và Scopus. PGS trẻ nhất là TS Trần Xuân Bách (32 tuổi), ngành y học, Trường Đại học Y Hà Nội, có 50 bài báo quốc tế SCI, SCIE, SSCI và Scopus, chỉ số H = 22, có nghĩa là tân PGS Trần Xuân Bách có 22 bài báo quốc tế chất lượng cao và mỗi bài trong số đó được trích dẫn 22 lần trở lên (ở Mỹ GS chỉ số H = 18); tham gia ban biên tập 2 tạp chí quốc tế có uy tín. Năm nay có một ứng viên xét đặc cách GS là TS Đào Văn Lập, Trường Đại học Công nghệ Swinburne, Australia, ngành vật lý với nhiều công trình và hoạt động khoa học xuất sắc, 110 bài báo đăng trên các tạp chí quốc tế có uy tín.

Năm nay cũng ghi nhận những cặp vợ chồng, gia đình cùng được công nhận chức danh GS, PGS như: tân GS Trần Quốc Thành và vợ là tân PGS Dương Hải Hưng người dân tộc Nùng, cả hai cùng là giảng viên Trường ĐH Sư phạm Hà Nội; tân PGS Nguyễn Hoàng Giang,

ngành xây dựng, Trường ĐH Xây dựng và vợ là tân PGS Vũ Thu Trang, ngành công nghệ thực phẩm, Trường Đại học Bách khoa Hà Nội; tân PGS Thái Minh Sâm và vợ là PGS Lê Anh Thư, cả hai đều là bác sĩ Bệnh viện Chợ Rẫy. Hai anh em

ruột đều là tân PGS là Nguyễn Đăng Hào và Nguyễn Thị Minh Hà, đều là giảng viên Trường ĐH Kinh tế, ĐH Huế...

Phan Thảo - Ngọc Minh /
<http://www.sggp.org.vn/giaoduc/2016>

NHỮNG BỨC ẢNH THỜI CHIẾN VỀ TÌNH THẦY TRÒ

Những năm tháng chiến tranh, học trò mang theo cáng tre, túi cứu thương, mũ rơm đi học, còn thầy cô đan mũ cho các em, đưa xuống hầm trú ẩn khi có ném bom.



Thời chiến, học trò đến trường, trên đầu là bom rơi đạn nổ. Ngoài sách vở thì mũ rơm, túi tre và cáng cứu thương là những vật dụng không thể thiếu trong hành trang của học trò.



Lớp học thời chiến được tổ chức ở sân kho, sân đình và cả hầm trú ẩn.



Ngoài dạy chữ, thầy giáo còn dạy học trò đan mũ rơm. Những năm kháng chiến, phong trào "mũ rơm đi học" lan khắp miền Bắc.



Cô giáo đưa học trò mẫu giáo xuống hầm trú ẩn.



Cô giáo dẫn học trò ra khỏi lớp sau khi tan trường.



Những cô giáo nuôi dạy trẻ ở Đông Anh (Hà Nội) chăm sóc học sinh mầm non ngay cạnh hầm trú ẩn.



Giữa mưa bom bão đạn, lòng ham học của trò và tình yêu sự phạm của người thầy giúp lớp học luôn được duy trì.



Tiếng đàn vẫn cất lên giữa nơi sơ tán, nhiều tài năng âm nhạc đã trưởng thành giữa vô vàn khó khăn.



Giữa tháng năm khói lửa, cậu bé Trần Đăng Khoa vừa đi học vừa làm thơ "Ao trường vẫn nở hoa sen / Bờ tre vẫn chú dế mèn vuốt râu".



Đôi chân thần kỳ của cậu bé Nguyễn Ngọc Ký. Ngày nay ở

tuổi 67, là người thầy về hưu, Nguyễn Ngọc Ký vẫn viết sách bằng chân, tự lo những sinh hoạt thường ngày và trở thành nhà tư vấn tâm lý.



Một tiết học thực hành với các dụng cụ đơn sơ.



Giảng viên Học viện Âm nhạc năm 1975.



Voi được trực tiếp mang vào lớp để học sinh quan sát, thực hành tiết Sinh vật.

Hoàng Phương

Ảnh: TTXVN - Nihon Denpa News - Vũ Quang Huy / <http://giadinh.vnexpress.net>

THẦY TÔI - NGƯỜI LÁI ĐÒ MẮI MIẾT TỚI CẢ KHI ĐÃ QUA ĐỜI

Di nguyện của thầy tôi trước lúc lâm chung chỉ có một điều duy nhất: “Ông vẫn muốn được làm thầy giáo, muốn hiến xác cho ngành Y học nước nhà, để các em sinh viên y khoa có thể học hành, nghiên cứu”.

Khi tốt nghiệp Đại học Sư phạm, như bao sinh viên khác thầy được phân công nhận nhiệm sở tại Sài Gòn. Với lòng nhiệt huyết của

tuổi trẻ, thầy từ chối nhận công tác tại thành phố, tình nguyện về miền quê hẻo lánh để bắt đầu sự nghiệp trồng người. Mười mấy năm sau, thầy trở lại Sài Gòn để vừa có thời gian phụng dưỡng cha mẹ già vừa tiếp tục công việc giáo dục. Nhờ thế mà tôi đã có cơ duyên là học trò của thầy trong suốt mười hai năm học phổ thông.

Ngày đó, khi còn là học sinh tiểu học, tôi là một cô bé nhút nhát, gầy nhom, trong giờ học hiếm khi xung phong phát biểu. Một chiều nọ, sau giờ tan học, cô chủ nhiệm đã gặp gỡ mẹ tôi. Cô giới thiệu một người thầy và khuyên mẹ tôi nên cho tôi đến với thầy để được kèm cặp thêm. Thầy là người có tiếng rất nghiêm khắc, nên tôi rất lo sợ khi mẹ nói sẽ gửi gắm tôi cho thầy dạy bảo.

Thế là sau nhiều lần thuyết phục, tôi đã đồng ý để mẹ dẫn sang thầy. Buổi học đầu tiên tại nhà thầy làm tôi nhớ mãi. Thầy bảo chúng tôi hãy vẽ bất cứ điều gì mà mình muốn, tôi nhớ rất rõ là mình đã vẽ tranh phong cảnh có ông mặt trời, ngôi nhà và cây. Sau khi nhìn tác phẩm đầu tay của tôi, thầy vẽ thêm đám mây trắng trôi lững lờ, vài chú vịt con đang bơi lạch bạch dưới bờ ao bên hông ngôi nhà, một vài giọt mưa thoáng thoáng rơi...

Khi tôi vừa tô màu thì thầy vừa giải thích ông mặt trời như chữ o tròn, đám mây giống hình số tám, chú vịt hao hao giống số hai, hạt mưa rơi nghiêng nghiêng tựa dấu sắc hoặc dấu huyền... cứ như thế từng lời thầy giảng thông qua những hình vẽ mà tất cả chúng tôi đã nhớ bài lúc nào không hay. Nhờ thầy dạy dỗ tận tâm, nên sức học của tôi ngày càng tiến bộ.

Năm tháng trôi qua, đến hết cấp tiểu học, bạn bè tôi học trường lớp mới, thầy mới, nhưng ngày ngày tôi vẫn học với thầy vì tôi yêu thích những giờ ngoại khóa. Thầy không những dạy chữ nghĩa mà còn truyền tải những lời khuyên, lời dạy thông qua những câu chuyện cổ tích hoặc những câu chuyện về cuộc sống

hàng ngày, cách đối nhân xử thế và còn có cả những tấm gương hiếu thảo trong “Nhị thập tứ hiếu” như hình ảnh như Ngô Mạnh cời áo chịu muỗi đốt để cha mẹ yên giấc lành, hay cậu bé Dương Hương dũng cảm đấu với hổ để cứu mạng cha... đã trở thành những bài học đáng nhớ.

Nghe tôi kể lại chuyện lớp mình có một số bạn nhà nghèo, thầy bảo tôi cứ rủ các bạn ấy đến nhà thầy dạy miễn phí. Không những thế thầy còn dạy dỗ rất nhiều bạn nhỏ gia đình khó khăn hoặc neo đơn trong khu phố. Tiếng lành đồn xa, “Lớp học tình thương” do thầy phụ trách ngày một đông hơn. Vào mỗi cuối năm học, khi cầm trên tay quyển sổ liên lạc, tôi đều gặp thầy trước tiên để khoe thành tích.

Khoảng thời gian cuối cấp ba cũng là lúc chúng tôi rất băn khoăn về việc chọn nghề nghiệp trong tương lai, chính thầy là người định hướng cho chúng tôi lựa chọn ngành nghề phù hợp với năng khiếu, sở thích và niềm đam mê của từng người. Thầy từng chia sẻ, cuộc đời ai cũng từng một lần ước mơ, dù đó chỉ là những điều bình dị nhất trong cuộc sống. Ước mơ giúp con người nuôi dưỡng niềm tin, là động lực tạo sức mạnh để họ vượt qua khó khăn, trở ngại trước mắt và đạt mục tiêu đề ra cho bản thân, cho tương lai của mình. Cứ thế, thời gian dần trôi qua, “Người chèo đò” ấy vẫn miệt mài đưa từng lớp học trò lần lượt “qua sông” và trở thành những người có ích cho xã hội.

Ba năm trước kia, cứ đến gần Ngày nhà giáo Việt Nam tôi đều đến Đại học Y được để thăm thầy, có lần tôi nhìn thấy một tấm bưu thiếp và

con học giấy màu trắng của bạn sinh viên nào đó đã gửi thầy: “Cháu nghĩ gấp học cũng như vun vén một tình yêu, cháu nhẹ nhàng, nâng niu để cố gắng xếp được chú học đẹp nhất. Cháu hy vọng ông sẽ thích. Chúc ông ngày 20/11 thật hạnh phúc!”. Những lần thăm thầy ở Đại học Y được ngày ấy, giữa hai thầy trò chúng tôi không có lời nói, không cử chỉ điệu bộ, chỉ có ánh mắt tôi hướng về thầy mà thôi...

Thời gian trôi nhanh thật, đã bốn năm rồi tôi không còn được gặp thầy nữa, dù rằng tôi ước ao chỉ cần được nhìn thấy dáng hình của thầy như ba năm trước đây ở Đại học Y được mà thôi. Tôi nhớ thầy nhiều lắm, bởi vì người thầy ấy cũng

chính là người cha kính yêu của tôi, bởi lẽ tro cốt của cha tôi đã được hỏa táng sau khi đã hoàn thành sứ mạng của một người thầy thầm lặng.

Di nguyện của cha tôi trước lúc lâm chung, chỉ có một điều duy nhất: “Ông vẫn muốn được làm thầy giáo, muốn hiến xác cho ngành Y học nước nhà, để các em sinh viên y khoa có thể học hành, nghiên cứu”. Giờ đây, khi đã trưởng thành, khi tôi viết những dòng này, tôi càng thấm thía từng lời thầy đã dạy dỗ ngày nào, tôi thành tâm kính gửi đến người cha, người thầy, một người lái đò mãi miết giữa dòng đời xuôi ngược một lời tri ân sâu sắc.

Phạm Thu Quê Hương /
<http://vnexpress.net/>

CÔ HIỆU TRƯỞNG "GIỎI VIỆC TRƯỜNG, ĐẢM VIỆC NHÀ"

Quản lý giáo dục giỏi, chu toàn mọi việc trong gia đình, người phụ nữ chúng tôi muốn nhắc đến là cô Trần Thị Thu (SN 1968) - Hiệu trưởng Trường tiểu học Mương Mán (Hàm Thuận Nam).



Nhiệt huyết với nghề

Ấn tượng đầu tiên của chúng tôi về cô Thu là người giản dị, với cách trò chuyện rất cởi mở và thân thiện. Trong câu chuyện hơn 30 năm gắn bó với sự nghiệp “trồng người”, chúng tôi nhận thấy dù đảm nhận nhiều cương vị khác nhau từ làm giáo viên tại Trường tiểu học Hàm Thạnh 1 (huyện Hàm Thuận Nam) đến được đề bạt làm Hiệu phó Trường tiểu học Hàm Thạnh 1 và nay là Hiệu trưởng Trường tiểu học Mương Mán. Dù ở đâu, đảm nhận cương vị nào cô Thu vẫn luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và ghi dấu ấn của mình ở cương vị ấy. Đặc biệt, với vai trò là một cán bộ quản lý giáo dục cô luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm trong công

việc, làm tốt vai trò của một người quản lý.

Điều cô trần trở nhất là làm sao để nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục, trong đó cô xác định việc đổi mới quản lý nhà trường đóng vai trò rất quan trọng. Trong những năm qua, cô đã tổ chức cho giáo viên tập huấn thiết kế bài giảng điện tử, thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy. Nổi rõ trong quản lý được cô thể hiện qua việc đổi mới công tác thi đua khen thưởng, tạo động lực thúc đẩy và nâng chất lượng các phong trào thi đua... Riêng bản thân cô Thu đã sáng tạo ra nhiều đề tài nghiên cứu khoa học, các sáng kiến có giá trị mang tính khả thi, ứng dụng lâu dài trong ngành giáo dục như “Một số biện pháp đẩy mạnh việc xây dựng đội ngũ và nâng cao chất lượng các hoạt động trong trường”, “Kinh nghiệm bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ làm công tác chủ nhiệm lớp cho giáo viên”... đã được vận dụng tại trường và được các trường học tập, phổ biến trong và ngoài tỉnh. Ngoài ra, với cương vị là Bí thư Chi bộ, cô luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, gương mẫu phấn đấu rèn luyện để làm hạt nhân lãnh đạo xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên trong chi bộ trong sạch vững mạnh. Cùng với đó, cô đã chỉ đạo xây dựng nhiều mô hình học tập và làm theo gương Bác hiệu quả như “Tình thương đỡ đầu” “Nhà giáo tiết kiệm”, “Mỗi thầy cô giáo giúp đỡ một học sinh chưa ngoan”, “Cùng bạn sẻ chia”. Riêng cá nhân cô luôn tiên phong trong các hoạt động từ thiện xã hội như thăm và tặng nhiều quần áo, chăn mền, quà tết, gạo, mì tôm... cho học

sinh nghèo, học sinh nhiễm chất độc da cam, các gia đình hoạn nạn, khó khăn.

Chu toàn cho gia đình

Mặc dù bận rộn với công việc quản lý ở trường nhưng cô Thu luôn sắp xếp thời gian một cách khoa học, hài hòa để chăm lo cho gia đình. Cô là người phụ nữ rất mạnh mẽ, vượt qua nỗi đau góa phụ để làm tròn trách nhiệm của người mẹ, người cha chăm sóc, nuôi dạy 2 con khôn lớn, thành người có ích có xã hội. Ngoài thời gian ở trường, cô tranh thủ phát triển kinh tế gia đình để có thêm thu nhập trang trải cuộc sống. Cô đã mạnh dạn đầu tư trồng thanh long, từ vài trăm trụ đến nay cô đã trồng được trên 2.000 trụ thanh long đã cho thu hoạch. Nhờ đó, cô đã xây dựng được nhà cửa khang trang, đầu tư cho các con học thành tài. Cô Thu chia sẻ: “Hiện đứa con lớn của tôi đã ra trường có công việc ổn định, còn đứa nhỏ đang học năm thứ 4 Trường Đại học Khoa học xã hội và Nhân văn tại TP. Hồ Chí Minh. Các con chính là niềm tự hào, nguồn động viên lớn nhất để tôi tiếp tục cống hiến, đóng góp cho sự nghiệp giáo dục”.

Với những cống hiến đó, cô Thu đã lãnh đạo Trường tiểu học Mường Mán đạt nhiều thành tích dẫn đầu khối thuộc huyện Hàm Thuận Nam trong nhiều năm liền và được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương Lao động hạng nhì... Riêng cá nhân cô được Chủ tịch nước tặng Huân chương Lao động hạng ba.

**Thanh Thủy /
Báo Bình Thuận**

DAY TRẺ BẰNG CHUYỆN CỔ TÍCH

Lớp mẫu giáo của thôn Suối Máu, xã Tân Hà (Hàm Tân) có 55 học sinh dân tộc Rai. Sáng nào cũng vậy, trên các con đường thôn, những đứa trẻ đen nhẻm, cười nói tung tăng tới trường. Có em được ba mẹ chở đến, nhiều em lại tự đi bộ dù các em mới lên 4, lên 5. Khổ nhất là những ngày mưa gió, đôi dép dính đầy bùn đất, áo quần phong phanh nhiều em rét run, tím tái. Thương trò, những giáo viên nơi đây đã thay đồ, rửa tay chân mặt mũi cho các em thật sạch trước khi các em vào lớp.



Cô Nguyễn Thị Lệ Minh đang hát cùng với các em.

Phụ trách 3 lớp học này ngoài 2 giáo viên còn rất trẻ, cô Nguyễn Thị Lệ Minh là một giáo viên có nhiều năm kinh nghiệm dạy trẻ em dân tộc. Ngoài lòng yêu thương học sinh, chăm lo cho các em từng miếng ăn giấc ngủ, cô còn vận động nhà hảo tâm tài trợ những ly sữa để các em không bị suy dinh dưỡng.

Để học trò ham học và nhớ lâu, cô thường thông qua các câu chuyện cổ tích để truyền tải bài giảng. Chẳng hạn, dạy các em về

tính thật thà, lòng trung thực, cô kể cho các em nghe chuyện “Ăn khế trả vàng”, “Hũ vàng hũ bạc”... Sau câu chuyện, tập cho các em hóa thân vào từng nhân vật như người anh tham lam độc ác. Người em hiền lành, nhân hậu nên được trả ơn nhiều vàng bạc và trở nên giàu có. Dạy trẻ về sự chăm học, phê phán sự lười biếng, cô kể cho học sinh nghe câu chuyện “Cò và Vạc”. Nhờ siêng năng học tập, Cò đã vượt lên đầu lớp, được thầy yêu bạn mến. Vạc lười học, bị ở lại lớp xấu hổ nên không đi đâu chỉ đêm đêm mới dám đi kiếm ăn...

Ngoài những câu chuyện cổ tích mang tính giáo dục cao, cô Minh thường sưu tầm thêm những câu ca dao, tục ngữ để đọc cho các em nghe. Nhờ cách dạy ấy, các em nhỏ nơi đây đã bớt dần đi tính nhút nhát, tự ti. Cô Minh cho biết: “Trẻ còn quá nhỏ, nếu chỉ thuyết giảng thôi trẻ sẽ rất chán học và ít tiếp thu bài”. Và không chỉ mỗi giờ lên lớp, những lúc các bé ngủ trưa, cô cũng cùng nằm và hát cho các em nghe những bài hát dân ca, đọc thơ ca, hò vè, kể tiếp những câu chuyện cổ tích...

Có lẽ nhờ thế mà học trò luôn quần quýt bên cô. Phụ huynh luôn mong muốn con được cô Minh chủ nhiệm. Nói về giáo viên của mình, cô giáo Bạch Mai, nguyên Hiệu trưởng Trường mẫu giáo Tân Hà nói: “Giao lớp nào cho cô Minh chủ nhiệm nhà trường cũng đều yên tâm”.

**Huyền Phan /
Báo Bình Thuận**

HIỂU ĐÚNG VỀ NGÀY NHÀ GIÁO VIỆT NAM

Trong cuốn sách “Đúng việc”, nhà hoạt động giáo dục Giản Tư Trung dành hẳn một chương để định nghĩa lại 5 chủ thể trong hệ thống giáo dục - Nhà nước, nhà trường, nhà giáo, gia đình và người học.

Nhiều quan điểm thú vị của nhà hoạt động giáo dục Giản Tư Trung về ngày 20/11 đã được chia sẻ trong buổi ra mắt sách *Đúng việc: một góc nhìn về câu chuyện khai minh* vào tuần qua. Ông cho biết, lâu nay chúng ta luôn xem ngày 20/11 là dịp để tôn vinh thầy cô giáo, mà quên mất ý nghĩa thực sự của ngày lễ.

Năm 1957, Liên hiệp Quốc tế Các công đoàn giáo dục (FISE) mà Việt Nam là một thành viên, quyết định lấy 20/11 làm ngày “Quốc tế hiến chương các nhà giáo”. Đây là dịp nêu cao mục tiêu đấu tranh nhằm xây dựng nền giáo dục tiến bộ, chống áp bức, thể hiện trách nhiệm và quyền lợi của giáo giới. Mỗi khi đến dịp 20/11, nhà giáo lại tự nhắc nhở mình về sứ mệnh thiêng liêng của mình, về hành trình đấu tranh để giành lấy quyền tự do thực hiện sứ mệnh khai sáng của mình, thay vì chỉ đấu tranh về phúc lợi.

Theo ông Giản Tư Trung, sự tôn vinh và trân trọng của xã hội trong ngày 20/11 là niềm vui lớn với người làm nghề dạy học. Song mặt khác, cũng khiến cho nhiều nhà giáo có lương tri cảm thấy áp lực và trách nhiệm. Họ hiểu rằng sự tôn vinh đó đi kèm với những đòi hỏi khắt khe hơn, đặc biệt là khi một bộ phận xã

hội nhìn nhận thiếu tôn trọng nghề giáo vì hàng loạt trường hợp “con sâu làm rầu nồi canh”. Với người gieo chữ, nếu không làm đúng và làm tốt công việc dạy học mà nghiêm nhiên đón nhận sự tôn vinh, đó là điều hổ thẹn.



Nhà hoạt động giáo dục Giản Tư Trung.

"Mặc dù nghề giáo còn nhiều thiệt thòi, nhưng việc than thở về đồng lương còi cọc, về khổ cực của thầy cô giáo và coi đó là nguyên nhân dẫn đến sa sút trong chất lượng giáo dục không giúp cho mọi thứ tốt hơn. Đó càng không phải cách lấy lại uy tín và hình ảnh của nhà giáo trong mắt xã hội. Bởi xã hội sẽ nói, nếu không chấp nhận nổi thì thầy cô đừng làm nghề này, còn nếu làm, xin hãy làm cho tốt! Thay vì than vãn, hãy mạnh dạn đòi lấy những quyền mình xứng đáng được có, trong đó có quyền được dạy học chân chính. Hãy làm đúng việc và bảo vệ chuẩn mực nhà giáo. Đó là điều khiến cho tiếng nói của giới nhà giáo đối với chính quyền và cộng đồng trở nên mạnh mẽ hơn bao giờ hết", ông Trung nói.

Trong cuốn sách Đúng việc: một góc nhìn về câu chuyện khai minh, ông Giản Tư Trung dành hẳn một chương để định nghĩa lại 5 chủ thể trong hệ thống giáo dục: Nhà nước, nhà trường, nhà giáo, gia đình và người học. "Chúng ta nỗ lực để đổi mới giáo dục, nhưng liệu đã làm rõ đích đến, xác định đúng vai trò và công việc của mỗi chủ thể hay chưa? Làm sao để mỗi chủ thể giành lấy các quyền vốn có và trả lại quyền cho các chủ thể khác? Nếu đã làm đúng việc và có đủ quyền thì các chủ thể này liệu có đang thực hiện tốt vai trò và công việc của mình? Khi những câu hỏi này được trả lời một cách thỏa đáng thì nền giáo dục mới thật sự được đổi mới", ông Giản Tư Trung nhấn mạnh.

Ngày 20/11 sẽ mang đúng ý nghĩa hơn, nếu các nhà giáo cùng ngồi lại trả lời những câu hỏi đơn giản nhưng hệ trọng như: Làm thầy là làm gì?; Người thầy khác với thợ dạy ra sao?; Thế nào là con người?; Thế nào là khai minh?... Bên cạnh đó, cũng cần xây dựng thêm một tổ chức độc lập như Hiệp hội Nhà giáo Việt Nam, hay Ủy ban Quốc gia về Chuẩn mực Nghề giáo. Sứ mệnh của tổ chức này không chỉ bảo vệ lợi ích thành viên, mà quan trọng hơn là bảo vệ quyền dạy học, chuẩn mực đạo đức và yêu cầu chuyên môn của nghề dạy học.

An San /
<http://vnexpress.net>

LÀM SAO THẮP LỬA NGHỀ GIÁO?

Trước thực tế học sinh giỏi ít chọn ngành sư phạm, người thầy không được coi trọng như trước, nhiều chuyên gia và giáo viên cho rằng cần có nhiều giải pháp căn cơ để lấy lại vị thế cho nghề giáo

Không chỉ năm nay mà từ nhiều mùa tuyển sinh trước, nhiều học sinh giỏi đã thẳng thừng từ chối ngành sư phạm. Các cuộc khảo sát thí sinh trong các chương trình tư vấn mùa thi cho thấy sư phạm không nằm trong danh sách các ngành được nhiều thí sinh lựa chọn.

Ngày càng vắng nhân tài sư phạm

PGS-TS Nguyễn Tấn Phát - nguyên Hiệu trưởng Trường ĐH Sư phạm TP HCM, nguyên Thứ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD-ĐT), kiêm Giám đốc ĐHQG TP HCM - cho rằng công bằng mà nói, có một bộ phận học sinh thi vào trường sư phạm chỉ vì nhận thức sức học của mình khó đổ vào những trường có những ngành thời thượng, tỉ lệ chọi rất cao. Một bộ phận khác thấy sư phạm là nơi được miễn giảm học phí, được

nhiều học bổng và là nơi bảo đảm ổn định công ăn việc làm...

Hiệu trưởng một trường tiểu học tại Bình Thạnh, TP HCM nhận định những năm gần đây, chất lượng đầu vào của các trường sư phạm có xu hướng giảm, điểm xét tuyển vào các trường khá thấp. Tại các trường sư phạm, một số chuyên ngành mới thành lập đã phải đóng cửa hoặc chuyển sinh viên đã thi đậu sang ngành học khác do không đủ chỉ tiêu, những thí sinh xuất sắc đoạt giải quốc gia, quốc tế thì không xét tuyển vào sư phạm nữa... “Ngành sư phạm đang đứng trước thực trạng đáng báo động: lượng thí sinh đầu vào ít nhiều đã giảm sút chất lượng, chỉ đạt mức trung bình. Điều này khiến dư luận xã hội lo ngại về chất lượng người thầy. Nguồn nhân sự tương lai cho ngành giáo dục đang ngày càng thiếu vắng nhân tài, nhất là trong bối cảnh Bộ Giáo dục và Đào tạo đang nỗ lực đổi mới, nâng cao chất lượng” - vị hiệu trưởng này nhận định.



Giáo viên Trường THPT Marie Curie TP HCM trong giờ lên lớp Ảnh: TÂN THẠNH

Giáo viên chủ nhiệm ở một trường THPT tại Hà Nội bực bực,

mỗi ngày lễ, các cô lại “bội thực” với những lời tôn vinh, ca ngợi nhưng thật sự, nhiều khi thấy cảm cảnh cho mình, vì cả đời gắn bó với phấn trắng, bảng đen là cuộc sống luôn chật vật, eo hẹp. “Nhìn vào hoàn cảnh của mình, làm sao dám mạnh miệng khuyên trò giỏi nổi gót mình khi định hướng nghề nghiệp cho các em” - giáo viên này trần trở.

Không thể mãi xoay xở với đồng lương

Nhiều lý do được đưa ra để giải thích cho việc học sinh giỏi chệch ngành sư phạm nhưng lý do chính vẫn do mức lương của nhà giáo không đủ sống, trong khi xin việc không dễ.

PGS-TS Nguyễn Tấn Phát cho rằng mức lương lâu nay đối với nhà giáo vẫn là bài toán nan giải nhất. Đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục chiếm hơn 70%-80% số lượng công chức, viên chức nhà nước ở mỗi tỉnh - thành nhưng làm sao để họ sống được bằng lương?

Ông Trần Kim Tự, Phó Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ (Bộ GD-ĐT), cho rằng làm sao để giáo viên sống được bằng lương là một câu hỏi hay nhưng rất khó trả lời. Và vì không có câu trả lời, nên không ít thầy cô giáo vì đồng lương không đủ sống mà phải đi làm thêm phụ hồ, chạy xe ôm, bán rau... để tồn tại với nghề.

Theo tính toán, lương của một giáo viên mới ra trường hiện nay là 3,6 triệu đồng, người có thâm niên

15 năm đứng lớp mới được chưa đến 7 triệu đồng và khi lên lớp khoảng 25 năm, tức là sắp về hưu thì lương là 8 triệu đồng.

Bà Phạm Thị Yến - Hiệu trưởng Trường Tiểu học Thành Công B, Hà Nội - nhìn nhận mức lương vài ba triệu đồng/tháng của cử nhân là thủ khoa, á khoa các trường sư phạm không thể nào đủ sống. Cuộc sống của người thầy cũng cần phải có “bánh mì và hoa hồng” chứ không thể mãi hô khẩu hiệu gắn bó với nghề.

Một giáo viên Trường THPT Nguyễn Du (TP HCM) cho rằng mức lương khiến cho mọi nhà giáo đều phải xoay xở nhiều cách để kiếm thêm thu nhập. Thực tế, nhờ xoay xở như vậy, nhiều nhà giáo đã có mức sống không đến nỗi quá tệ, thậm chí một bộ phận nhỏ có thu nhập khá. Song cái giá phải trả chính là người thầy không còn thời gian tìm hiểu, đào sâu chuyên môn, chưa kể sự xói mòn lòng tự trọng cũng như sự tôn trọng của xã hội. Chính vì vậy, nghề giáo, người thầy cứ mất dần vị thế...

Nhiều giáo viên cho rằng cần có chính sách bền vững để giáo viên sống bằng lương. “Đội ngũ giáo viên không muốn sự thương hại của xã hội. Họ cần có chính sách bền vững về đời sống vật chất và sự tôn trọng thực sự của xã hội” - GS-TS Phan Thị Tươi, nguyên Hiệu trưởng Trường ĐH Bách khoa (ĐHQG TP HCM), nhận định. GS Tươi cũng cho rằng giải pháp thiết thực nhất để nâng cao vị thế người thầy là bảo đảm cuộc

sống của người thầy về vật chất, cụ thể là lương; giáo dục đạo lý tôn trọng đạo; tránh để tình cảnh thầy phải dạy thêm chính học trò của mình, làm mất vị thế người thầy trong mắt học sinh.

TS Hồ Thiệu Hùng, nguyên Phó trưởng Ban Tư tưởng - Văn hóa Thành Ủy TP HCM, cũng cho rằng nguyện vọng số 1 của nhà giáo đó là sống được bằng lương để có thể toàn tâm toàn ý dốc sức tại lớp, để tích cực tham gia đổi mới giáo dục, để tự học và để nghỉ ngơi chăm sóc gia đình. “Một đòi hỏi rất chính đáng và rất tối thiểu vậy mà mấy đời bộ trưởng của ngành quốc sách hàng đầu này chưa ai làm được và chưa biết đến bao giờ mới làm được?” - TS Hùng trần trối.

Dần vật vì hình thức, “bệnh” thành tích

TS Huỳnh Công Minh, nguyên Giám đốc Sở GD-ĐT TP HCM, còn cho rằng quan điểm sư phạm và yêu cầu nhiệm vụ được giao đang có mâu thuẫn đặc biệt mà giáo viên phải tự giải quyết. Sự dần vật trong mỗi thầy cô giữa yêu cầu dạy người và hệ thống giá trị sư phạm từ chương, khoa bảng, hình thức còn rất nặng nề, chưa có biện pháp hữu hiệu để thay đổi hệ thống quản lý theo quan điểm sư phạm mới, từ đào tạo sư phạm đến các quy chuẩn giáo viên, thiết chế tổ chức nhà trường và phương thức thức thi cử, đánh giá.

Yến Anh - Gia Thùy /
<http://nld.com.vn>

NĂNG LÒNG VỚI SỰ NGHIỆP "TRỒNG NGƯỜI" Ở ĐẢO

10 năm gắn bó với đảo Phú Quý để làm nghề “đưa đò”, cô giáo Đào Thị Cúc luôn xem đây là quê hương thứ 2 của mình để tiếp tục phát triển sự nghiệp “trồng người”. Mới đây, cô đạt giải ba về “Dạy học theo chủ đề tích hợp” cấp quốc gia, được Bộ Giáo dục và Đào tạo tặng bằng khen, đó là thành tích của sự nỗ lực miệt mài sau những năm tháng “cống hiến” nơi đảo xa.



Năm 2007, tốt nghiệp Đại học Sư phạm Đà Nẵng, cô giáo Cúc đến Bình Thuận nộp đơn xin dạy học và được bố trí về Trường THPT Ngô Quyền (Phú Quý). “Những ngày đầu bước chân đến đảo, rất ngỡ ngàng, khó khăn tưởng chừng không thể bám trụ lâu dài. Vậy mà, không ngờ đảo đã níu chân tôi và mãi sau này không thể đi nơi khác được nữa”, cô giáo Cúc chia sẻ. Là giáo viên dạy môn Giáo

dục công dân (GDCC), một môn học khá khô, học sinh thường xem là môn phụ. Xác định điều đó, cô Cúc luôn trăn trở, suy nghĩ và tìm kiếm phương pháp dạy học làm sao để học sinh luôn yêu thích môn học. Bằng cách vận dụng phương pháp tích hợp, tuyệt đối không dạy chay sẽ rất khô khan. Những bài học giáo dục công dân luôn sinh động bởi được tích hợp rất nhiều kiến thức ở các môn liên quan. Cô Cúc cho biết, có khi phải đưa những bài hát, ca dao, tục ngữ hoặc những công thức toán học, phương trình phản ứng... vào bài giảng để làm phong phú và đa dạng.

“Dạy học theo chủ đề tích hợp, trong đó giáo viên tổ chức, hướng dẫn để học sinh biết huy động tổng hợp kiến thức, kỹ năng thuộc nhiều lĩnh vực khác nhau nhằm giải quyết các nhiệm vụ học tập và đời sống. Thông qua đó hình thành những kiến thức, kỹ năng mới; phát triển được những năng lực cần thiết, nhất là năng lực giải quyết vấn đề trong học tập và trong thực tiễn cuộc sống”, cô Cúc cho biết.

Phụ trách bộ môn GDCC lớp 10, chương trình thường chia 2 phần khác nhau. Học kỳ 1 liên quan về triết học, học kỳ 2 là vấn đề đạo đức. Từ đó, quá trình soạn giáo án được chuẩn bị kỹ càng. Nghiên cứu, tìm tòi, sưu tầm những vấn đề cần tích hợp, không chỉ trong sách giáo khoa mà phải vào

mạng internet để lấy tài liệu. Nhờ vậy, buổi học bao giờ cũng thu hút học sinh, nhất là những tiết học tích hợp. “Nó giống như thứ gia vị cần thiết để nấu ăn ngon và làm giảm đi sự khô khan của nội dung triết học ở chương trình GDCD lớp 10”. Đặc biệt, khi sử dụng phương pháp tích hợp trong giảng dạy, học sinh tiếp thu và hiểu bài khá tốt. Cụ thể liên quan về bài học đạo đức con người, trọng tâm là vấn đề nhân phẩm, danh dự, lương tâm. Để học sinh hiểu và rút ra bài học từ chủ

đề này, cô Cúc đã tích hợp những kiến thức ở môn lịch sử. Ví dụ về những anh hùng dân tộc, những tấm gương hy sinh trước đây và ngày nay. Đặc biệt, học tập và làm theo phong cách Bác Hồ luôn được cô giáo trẻ đề cập ở từng nội dung có liên quan. Đó là những giá trị cần thiết để học sinh có thể nhìn nhận vấn đề, liên hệ bản thân và luôn hoàn thiện nhân cách của mình.

Khánh Ngọc /

<http://www.baobinhthuan.com.vn>

TRƯỜNG ĐƯỢC TẶNG QUÀ TẶNG THẦY CÔ

Cứ mỗi năm, đến ngày 20-11, không khí trở nên nhộn nhịp. Học sinh và phụ huynh chuẩn bị hoa, quà tặng thầy cô. Là một nhà giáo, tôi thấy thật xúc động nhưng cũng lấm bấn khoản.

Bấn khoản bởi thấy cảnh ban chấp hành hội phụ huynh tất bật thu tiền. Đại diện phụ huynh vất vả đến tận trường nhờ thầy cô giáo chủ nhiệm tìm từng thầy cô để trao tặng trong lúc phụ huynh đang rất bận việc và kẹt về thời gian. Bản thân mỗi phụ huynh đã có quá nhiều điều để lo toan về những khoản tiền trường đóng góp đầu năm cho con em chưa xong, nay lại phải thêm khoản đóng góp mới. Ngày vui của thầy cô mà trở thành nỗi lo của phụ huynh thì đâu còn vui nữa.

Bấn khoản vì trong tấm thiệp nhiều khi lơ đãng, phụ huynh quên viết lời chúc nên tấm thiệp vẫn còn để trống. Thật sự đại đa số nhà giáo chúng tôi không thích quà tặng là những chiếc phong bì. Đã có rất nhiều thầy cô giáo chỉ xin nhận phần thiệp, còn phần đi kèm theo gửi tặng lại lớp để liên hoan hoặc làm phần thưởng cho học sinh có điểm cao nhất về bộ môn của mình.

Bấn khoản vì nhớ ơn thầy cô là một hình thức chúng ta dạy cho con em mình đạo lý uống nước nhớ nguồn. Thế nhưng, cha mẹ lại làm thay hết cho con em mình, từ chọn quà, mua quà và cả tặng, làm như vậy mất hết tác dụng về giáo dục.



Cô giáo xúc động trước tấm thiệp học trò tặng trong ngày 20-11 Ảnh: Thiên Hoàng

Bản khoăn vì khi tặng quà cho thầy cô các em mà phân biệt môn chính, môn phụ; thầy cô già và thầy cô trẻ; thầy cô các em thích và không thích. Cùng dạy một lớp mà cô giáo trẻ, các em tặng bó hoa rõ to, còn thầy giáo già lại chỉ là những bông hoa nhỏ...

Học sinh còn đi học, chưa làm ra tiền nên hãy tặng thầy cô món quà mà bản thân có thể tự làm ra. Giáo viên chúng tôi rất cảm động khi nhận được tấm bưu thiếp do chính học sinh tự làm, đặc biệt, phía sau tấm thiệp ấy có đầy đủ các thành viên trong lớp ghi những lời chúc, những suy nghĩ, tình cảm của mình gửi tới thầy cô. Một món quà mà bao nhiêu là yêu thương, tình nghĩa thật quý giá.

Tôi đã vô cùng xúc động khi vào sáng 20-11 năm ấy, vừa thức dậy, tôi thấy một bông hoa hồng rất đẹp để ngay cổng nhà kèm theo tấm thiệp với lời chúc: “Cô ơi, con

chỉ là một trong những học trò của cô, con chúc cô một ngày 20-11 thật vui. Yêu cô nhiều ạ”. Cho đến bây giờ, tôi vẫn chưa biết chủ nhân của món quà ấy là ai nhưng đó là một món quà thật lãng mạn và khiến tôi hạnh phúc. Một đồng nghiệp cũng tâm sự với tôi rằng thầy đã rất vui mừng khi học trò tặng một cuốn truyện mới ra lò của tác giả mà thầy yêu thích kèm một lời chúc thật tình cảm của học trò. Cũng có lớp còn sáng kiến tắt hết đèn, mỗi bạn cầm một ngọn nến, khi thầy bước vào, cả lớp đồng thanh: “Chúng con kính chúc thầy mạnh khỏe, hạnh phúc” và cùng nhau say sưa thành kính hát bài Bụi phấn khiến giáo viên hạnh phúc đến rơi nước mắt.

Nếu muốn tặng những món quà có giá trị vật chất lớn hơn thì sau này, khi các em đã thành đạt, đã đi làm, hãy trở về thăm thầy cô vào ngày 20-11 và tặng thầy cô cũng không muộn. Lúc đó chắc chắn thầy cô sẽ rất vui và xúc động, đặc biệt khi thầy cô đã nghỉ hưu. Dù có tặng quà gì đi chăng nữa thì món quà lớn nhất, thích nhất đối với thầy cô từ phía học sinh của mình là sự quý mến, thân thiện, là thái độ nhiệt tình của các em với bộ môn mà thầy cô giảng dạy. Sự tích cực trong giờ học của các em cùng với gương mặt rạng rỡ là động lực để thầy cô yêu nghề, gắn bó với nghề.

**Hoàng Thu Hiền /
Báo Người lao động**